

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số Bệnh viện Đa khoa khu vực La Gi năm 2026

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU NĂM 2025

- Bệnh viện đã triển khai đăng ký khám chữa bệnh qua số điện thoại tiếp nhận của bệnh viện.
- Triển khai tiếp đón người bệnh bằng QRCode thẻ CCCD và ứng dụng VNeID, tỷ lệ tra cứu thành công đạt khoảng 80%.
- Thực hiện tạo lập, cập nhật dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân đến khám chữa bệnh tại bệnh viện theo phân công của Sở Y tế.
- Thực hiện liên thông đơn thuốc điện tử lên Hệ thống Đơn thuốc quốc gia theo quy định của Bộ Y tế.
- Duy trì hoạt động ổn định hệ thống quản lý văn bản điện tử và điều hành trong toàn bệnh viện.
- Thực hiện liên thông Giấy khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng sinh, Giấy báo tử phát sinh tại bệnh viện lên Cổng giám định BHYT.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ban Giám đốc bệnh viện đã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số; phân công cán bộ phụ trách CNTT, phối hợp với các khoa, phòng triển khai các hệ thống thông tin y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và quản lý điều hành.

2. Hạ tầng số

Bệnh viện duy trì, nâng cấp các hệ thống thông tin quản lý bệnh viện (HIS), xét nghiệm (LIS), chẩn đoán hình ảnh (RIS-PACS); từng bước hoàn thiện hạ tầng mạng nội bộ, mạng không dây phục vụ cán bộ y tế và người bệnh.

3. Nhân lực số

Cán bộ phụ trách CNTT của bệnh viện được cử tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin, ứng dụng CNTT trong y tế theo kế hoạch của Sở Y tế và các cơ quan có thẩm quyền.

4. Dữ liệu số

Bệnh viện thực hiện cập nhật, liên thông dữ liệu khám chữa bệnh, dữ liệu BHYT, dữ liệu phục vụ Đề án 06 theo quy định; triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử giai đoạn 1 và tiếp tục tối ưu trong năm 2026.

5. An toàn thông tin mạng

Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống CNTT của bệnh viện; phối hợp xử lý sự cố, khắc phục rủi ro mất an toàn thông tin khi phát sinh.

Phần II NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

- Quyết định số 608/QĐ-SYT ngày 28/8/2025 của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng về việc Thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ngành Y tế tỉnh Lâm Đồng;

- Kế hoạch số 10084/ KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng năm 2026.

- Kế hoạch số 1163/ KH-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng về Kế hoạch Chuyển đổi số ngành y tế tỉnh Lâm Đồng năm 2026

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện tại Bệnh viện Đa khoa khu vực La Gi; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, cải cách thủ tục hành chính, hướng tới bệnh viện thông minh, lấy người bệnh làm trung tâm; đảm bảo phù hợp với vai trò bệnh viện tuyến 2, quy mô 379 giường.

2. Mục tiêu cụ thể

- 80% văn bản quản lý điều hành của bệnh viện được xử lý trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật).

- 80% khoa, phòng sử dụng hiệu quả các hệ thống phần mềm chuyên môn và quản lý.

- Hoàn thiện, vận hành thực chất Hồ sơ bệnh án điện tử trong toàn bệnh viện.

- Tỷ lệ thanh toán viện phí không dùng tiền mặt đạt từ 50% trở lên.

- 80% dữ liệu phục vụ Đề án 06 phát sinh tại bệnh viện được liên thông đúng quy định.

III. NHIỆM VỤ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Ban Giám đốc Bệnh viện trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả triển khai chuyển đổi số tại Bệnh viện Đa khoa khu vực La Gi.

- Phân công rõ trách nhiệm cho các khoa, phòng, bộ phận liên quan trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; gắn kết quả chuyển đổi số với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

- Ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch, văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của bệnh viện tuyến 2, quy mô 379 giường.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ và hiệu quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; kịp thời chấn chỉnh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Thể chế, chính sách và quy định nội bộ

- Rà soát, ban hành hoặc điều chỉnh các quy chế, quy trình nội bộ của bệnh viện nhằm phù hợp với việc triển khai chuyển đổi số, đặc biệt là các quy trình chuyên môn gắn với ứng dụng CNTT, hồ sơ bệnh án điện tử, tiếp đón người bệnh, thanh toán viện phí.

- Ban hành quy định về quản lý, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin y tế, dữ liệu số trong bệnh viện; đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật thông tin y tế.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào các phong trào thi đua, khen thưởng của bệnh viện; khuyến khích sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

3. Phát triển hạ tầng số

- Từng bước đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của bệnh viện đảm bảo đồng bộ, ổn định, an toàn, đáp ứng yêu cầu triển khai hồ sơ bệnh án điện tử và các ứng dụng chuyển đổi số.

- Duy trì, nâng cấp và khai thác hiệu quả các hệ thống phần mềm: Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS), xét nghiệm (LIS), chẩn đoán hình ảnh (RIS-PACS), hồ sơ bệnh án điện tử (EMR) và các phần mềm chuyên môn khác.

- Hoàn thiện hạ tầng mạng nội bộ, mạng không dây phục vụ cán bộ y tế và người bệnh; đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt, an toàn.

4. Phát triển nhân lực số

- Cử cán bộ, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong y tế, an toàn thông tin do Sở Y tế, các cơ quan chuyên môn tổ chức.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ phụ trách CNTT của bệnh viện nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị, vận hành các hệ thống thông tin y tế ngày càng phức tạp.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng các hệ thống CNTT, phần mềm chuyên môn cho đội ngũ y, bác sĩ, điều dưỡng và nhân viên y tế trong toàn bệnh viện.

5. Khai thác Dữ liệu số

- Thực hiện đầy đủ việc cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu khám chữa bệnh phát sinh tại bệnh viện trên các hệ thống thông tin y tế theo quy định.

- Tiếp tục triển khai, hoàn thiện và vận hành thực chất hồ sơ bệnh án điện tử; từng bước tiến tới mô hình bệnh viện không giấy tờ.

- Thực hiện liên thông dữ liệu phục vụ Đề án 06 của Chính phủ, bao gồm: Giấy khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng sinh, Giấy báo tử và các dữ liệu khám chữa bệnh theo quy định.

- Đảm bảo dữ liệu được chuẩn hóa, đầy đủ, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và chuyên môn.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với toàn bộ hệ thống CNTT của bệnh viện theo quy định hiện hành.

- Tăng cường công tác quản lý tài khoản, phân quyền truy cập hệ thống; phòng chống nguy cơ mất an toàn thông tin, lộ lọt dữ liệu người bệnh.

- Thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ; xây dựng phương án ứng phó sự cố an toàn thông tin nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động liên tục, ổn định.

7. Phát triển chính quyền số trong bệnh viện

- Duy trì và sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành điện tử trong toàn bệnh viện; tăng tỷ lệ văn bản điện tử được ký số theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, báo cáo, thống kê; giảm hồ sơ giấy, rút ngắn thời gian xử lý công việc.

- Thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của bệnh viện trên môi trường điện tử theo quy định.

8. Phát triển xã hội số trong hoạt động khám chữa bệnh

- Duy trì và nâng cao hiệu quả triển khai đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến; tiếp đón người bệnh bằng QRCode thẻ CCCD và ứng dụng VNeID.

- Đẩy mạnh thanh toán viện phí không dùng tiền mặt; phấn đấu đạt tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt từ 50% trở lên trong năm 2026.

- Tăng cường ứng dụng CNTT nhằm nâng cao trải nghiệm người bệnh, giảm thời gian chờ đợi, minh bạch thông tin và chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh.

IV. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ngành Y tế tỉnh Lâm Đồng. Ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động, kiểm tra, đánh giá đảm bảo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng số cho CBCC, người dân, doanh nghiệp

Xây dựng các nội dung, chương trình truyền thông, đào tạo, bồi dưỡng đa dạng, phong phú, phù hợp từng đối tượng với thời lượng, hình thức phù hợp, hiệu quả, thực chất.

3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyển đổi số

Phối hợp với Sở, ngành, địa phương trong công tác tham mưu, đưa ra biện pháp thu hút nhân lực; bồi dưỡng, phát triển nhân lực tại chỗ bằng các chính sách đãi ngộ trong tuyển dụng, chuyển ngạch nâng ngạch...

4. Đảm bảo nguồn lực tài chính

Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định; có quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám đốc Bệnh viện: Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm trước Sở Y tế về kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Phòng Kế hoạch tổng hợp, phòng TCCB-HCQT: Đầu mối theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai chuyển đổi số.

3. Phòng Tài chính - Kế toán: Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

4. Các khoa, phòng chuyên môn: Phối hợp triển khai, khai thác hiệu quả các hệ thống CNTT phục vụ công tác chuyên môn.

5. Tổ/Cán bộ CNTT: Trực tiếp tham mưu, triển khai, vận hành các hệ thống chuyển đổi số của bệnh viện.

Nơi nhận:

- SYT tỉnh Lâm Đồng;
- Ban Giám đốc;
- Các Khoa, phòng;
- Trang thông tin điện tử bệnh viện;
- Lưu: VT, KHTH, CNTT.

GIÁM ĐỐC

Cao Xuân Quan